

PHÂN TÍCH TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG QUY MÔ HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH TRONG CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

Th.s Nguyễn Thu Hằng, PGS.TS. Nguyễn Năng Phúc

Đại học Kinh tế Quốc dân

Trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, một số doanh nghiệp ở Việt Nam cũng gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong hoạt động kinh doanh ngân hàng. Để đánh giá một cách khách quan và tìm ra những biện pháp xác thực nhằm duy trì sự tồn tại và phát triển, việc phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh trong các ngân hàng phải được tiến hành thường xuyên và đều đặn. Bài báo trình bày ngắn gọn hệ thống chỉ tiêu phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh trong các ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) qua trường hợp điển hình của chi nhánh Vinh - Nghệ An thuộc Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam.

Trong điều kiện sản xuất kinh doanh theo cơ chế thị trường có sự quản lý vĩ mô của Nhà nước, các doanh nghiệp nói chung, các ngân hàng thương mại nói riêng không phải chỉ quan tâm đến sự tồn tại mà điểm cốt yếu là phải luôn luôn quan tâm đến sự tăng trưởng về quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh. Đó là vì mọi ngân hàng muốn tồn tại và chiến thắng trong cạnh tranh thì phải luôn luôn phát triển thị trường để tăng quy mô hoạt động gắn với tăng trưởng về quy mô kết quả kinh doanh, phát triển để tồn tại và mọi ngân hàng cũng chỉ tồn tại trong sự phát triển bền vững. Vậy, để đánh giá tốc độ tăng trưởng quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh trong các ngân hàng thương mại cổ phần cần những chỉ tiêu nào, cần vận dụng những phương pháp nào cho phù hợp? Chúng tôi xin kiến nghị những nội dung cơ bản sau đây:

1. Các chỉ tiêu phản ánh quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh trong các ngân hàng thương mại cổ phần:

a. Chỉ tiêu tổng tài sản:

Tổng tài sản là một chỉ tiêu phản ánh quy mô về

vốn mà ngân hàng hiện có tại một thời điểm, phản ánh khả năng huy động vốn từ các nguồn khác nhau của ngân hàng vào quá trình hoạt động kinh doanh. Chính trên những nghĩa đó, người ta có thể nhận xét rằng: nhìn vào bảng cân đối kế toán có thể đánh giá được rằng, ngân hàng đang giàu lên hay nghèo đi, hoạt động kinh doanh đang trên đà phát triển hay chuẩn bị phá sản. Tuy nhiên, nếu chỉ dựa vào sự tăng lên hay giảm đi của tổng tài sản giữa các kỳ kinh doanh thì chưa thể đánh giá một cách sâu sắc và toàn diện về quy mô tăng trưởng hoạt động của các ngân hàng thương mại. Chúng tôi cho rằng, cần phải đi sâu phân tích chỉ tiêu tổng số vốn cho vay và đầu tư. Đây là một trong những chỉ tiêu rất đặc thù của hoạt động kinh doanh trong các ngân hàng thương mại. Chỉ tiêu này được xác định bằng công thức 1.

Chỉ tiêu này càng cao thể hiện số vốn huy động được mà doanh nghiệp sử dụng vào hoạt động kinh doanh để kiếm lời càng lớn. Đặc biệt quan trọng là chỉ tiêu cho vay khách hàng và góp vốn, đầu tư dài hạn.

$$\begin{array}{l} \text{Tổng số vốn} \\ \text{cho vay và} \\ \text{đầu tư} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tiền + vàng gửi tại các tổ} \\ \text{chức tín dụng khác và cho} \\ \text{vay các tổ chức tín dụng khác} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chứng} \\ \text{khoán kinh} \\ \text{doanh} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Các công cụ tài} \\ \text{chính phái sinh và} \\ \text{các tài sản tài chính} \\ \text{khác} \end{array} \quad (1)$$
$$+ \begin{array}{l} \text{Cho vay} \\ \text{khách hàng} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chứng khoán đầu tư} \\ \text{dài hạn} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Góp vốn, đầu tư} \\ \text{dài hạn} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Bất động sản đầu} \\ \text{tư} \end{array}$$

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Tổng số vốn} & & \text{Tiền gửi và} & & \text{Tiền gửi của} & & \text{Các công cụ tài} \\ \text{huy động} & = & \text{vay các tổ chức} & + & \text{khách hàng} & + & \text{chính phái sinh và} \\ & & \text{tín dụng khác} & & & & \text{các khoản nợ tài} \\ & & & & & & \text{chính khác} \\ & & & & & & \text{Phát hành} \\ & & & & & & \text{giấy tờ có} \\ & & & & & & \text{giá} \end{array} \quad (2)$$

b. Chỉ tiêu tổng nguồn vốn:

Về mặt lượng, tổng số tài sản luôn luôn bằng tổng nguồn vốn. Tuy nhiên, bản chất của chúng hoàn toàn khác nhau. Bởi vậy, khi phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô hoạt động kinh doanh trong các ngân hàng thương mại cổ phần, cần chú trọng phân tích chỉ tiêu tổng số vốn huy động. Đây cũng là một trong những chỉ tiêu rất đặc thù của hoạt động kinh doanh trong các ngân hàng thương mại. Chỉ tiêu này được xác định bởi công thức 2.

Chỉ tiêu tổng số vốn huy động càng cao chứng tỏ khả năng huy động vốn của ngân hàng càng lớn, thị trường huy động vốn của ngân hàng càng được mở rộng. Trong các chỉ tiêu trên, tiền gửi của khách hàng thông thường chiếm tỷ trọng rất lớn.

c. Tổng thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự:

Là chỉ tiêu phản ánh tổng số các khoản thu từ các hoạt động kinh doanh của ngân hàng trong một thời kỳ nhất định. Chỉ tiêu này càng lớn tạo ra lợi nhuận cho ngân hàng càng cao. Bởi vậy, để tăng quy mô của chỉ tiêu này, quản trị các ngân hàng phải đẩy mạnh các hoạt động để tăng thu nhập về các hoạt động cho vay, đầu tư, kinh doanh bất động sản đầu tư,...

d. Tổng lợi nhuận sau thuế:

Đây là một chỉ tiêu phản ánh quy mô kết quả tài chính cuối cùng của mọi hoạt động kinh doanh trong các ngân hàng thương mại. Chỉ tiêu này càng lớn, chứng tỏ quy mô tăng trưởng về kết quả hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại càng cao.

Có thể phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô của hoạt động về kinh doanh trong các ngân hàng thương mại qua các chỉ tiêu đã được trình bày ở trên và có thể vận dụng phương pháp phân tích như sau:

2. Phương pháp phân tích:

Để phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh trong các ngân hàng thương mại, thông thường dùng 2 loại chỉ tiêu phân tích: tốc độ phát triển định gốc và tốc độ phát triển liên hoàn.

a. Tốc độ phát triển định gốc: là kết quả so sánh trị số của chỉ tiêu ở kỳ này với một kỳ gốc ổn định - thường là thời kỳ đánh dấu sự ra đời hoặc là bước ngoặt trong kinh doanh của ngân hàng.

Nếu ký hiệu t_i ($i = \overline{0, n}$): là trị số của chỉ tiêu phản ánh quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh của các ngân hàng qua các thời kỳ thì tốc độ phát triển định gốc có dạng:

$$\frac{t_1}{t_0}, \frac{t_2}{t_0}, \dots, \frac{t_n}{t_0}$$

b. Tốc độ phát triển liên hoàn: là kết quả so sánh trị số của chỉ tiêu ở kỳ này với kỳ trước liền đó, theo ký hiệu trên tốc độ phát triển liên hoàn có dạng:

$$\frac{t_1}{t_0}, \frac{t_2}{t_1}, \dots, \frac{t_n}{t_{(n-1)}}$$

Hai loại chỉ tiêu trên có mối liên hệ mật thiết hữu cơ với nhau và được biểu hiện ở chỗ: tích của các tốc độ phát triển liên hoàn bằng tốc độ phát triển định gốc. Khi phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô hoạt động và kết quả kinh doanh trong các ngân hàng thương mại trong khoảng thời gian tương đối dài thì hai loại chỉ tiêu trên thường được phân tích kết hợp gắn với chiến lược phát triển kinh doanh của nó. Qua đó, rút ra bản chất và tính quy luật của mục tiêu phân tích.

3. Trường hợp điển hình ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam Eximbank- chi nhánh Vinh (Nghệ An):

Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam Eximbank được thành lập ngày 24/5/1989 theo QĐ/140/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng với tên gọi là Ngân hàng xuất nhập khẩu Việt Nam. Ngân hàng đi vào hoạt động bắt đầu từ ngày 17/1/1990. Sau đó, Thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký ngày 6/4/1992, cấp phép số 11/NH-GP cho phép ngân hàng Xuất nhập khẩu Việt Nam hoạt động trong thời hạn 50 năm, với số vốn điều lệ đăng ký là 50.000.000.000 VNĐ, tương đương 12,5 triệu USD, với tên gọi Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam, gọi tắt là Eximbank. Đến nay, ngân hàng

Bảng 1: Quy mô hoạt động của ngân hàng Eximbank – chi nhánh Vinh (Nghệ An) qua 3 năm

ĐVT: tr.đ

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
1. Tổng tài sản	831.859	1.128.420	2.260.532
2. Cho vay và đầu tư	666.488	935.323	10.397.717
3. Tổng vốn huy động	800.347	1.069.725	2.153.483
4. Tổng thu nhập	69.943	72.403	125.746
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.85	18.874	30.244

Nguồn: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo tài chính của ngân hàng TMCP Eximbank chi nhánh Vinh

Eximbank đã có vốn điều lệ là 10.560 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu là 13.627 tỷ đồng. Eximbank hiện là một trong những ngân hàng có vốn chủ sở hữu lớn nhất trong khối các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam. Sau hơn 20 năm hoạt động và phát triển, Eximbank đã đạt được nhiều thành tích đáng kể, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển trong hệ thống ngân hàng thương mại cổ phần và trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Bên cạnh đó, Eximbank không ngừng mở rộng địa bàn hoạt động, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, đồng thời không ngừng tăng cường tiềm lực tài chính.

Cho đến nay, ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam đã có địa bàn hoạt động khắp cả nước với 183 chi nhánh và đã thiết lập quan hệ đại lý với 850 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng tại hơn 80 quốc gia trên thế giới.

Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam– chi nhánh Vinh (Nghệ An) được thành lập tháng 10/2007 với nhiệm vụ cơ bản là:

- Huy động tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi thanh toán của các cá nhân, đơn vị bằng VNĐ, ngoại tệ và vàng.

- Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, cho vay đồng tài trợ, cho vay thấu chi, cho vay sinh hoạt, tiêu dùng, cho vay theo hạn mức tín dụng bằng VNĐ, ngoại tệ và vàng với điều kiện thuận lợi và

thủ tục đơn giản.

- Mua bán các loại ngoại tệ theo phương thức giao ngay, hoán đổi, kỳ hạn và quyền lựa chọn tiền tệ.

- Thanh toán, tài trợ xuất nhập khẩu hàng hóa, chiết khấu chứng từ hàng hóa và thực hiện chuyển tiền qua hệ thống SWIFT đảm bảo nhanh chóng, chi phí hợp lý, an toàn với các hình thức thanh toán.

- Phát hành và thanh toán thẻ tín dụng nội địa và quốc tế.

- Thực hiện giao dịch ngân quỹ, chi lương, thu chi hộ, thu chi tại chỗ, thu đổi ngoại tệ, nhận và chi trả kiều hối, chuyển tiền trong và ngoài nước...

Có thể phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô hoạt động của ngân hàng Eximbank– chi nhánh Vinh (Nghệ An) qua 3 năm theo bảng 1.

Từ số liệu ở bảng 1, có thể vận dụng phương pháp phân tích như sau:

3.1. Phân tích tốc độ tăng trưởng quy mô tổng tài sản qua 3 năm của ngân hàng Eximbank – chi nhánh Vinh:

Kết quả tính toán ở bảng 2 cho thấy, trong vòng 3 năm liên tục, tốc độ phát triển định gốc về quy mô tổng tài sản của ngân hàng Eximbank– chi nhánh Vinh (Nghệ An) tăng trưởng rất cao. Năm 2009 so với năm 2008, tổng tài sản tăng 35,65%, với số

Bảng 2: Tốc độ tăng trưởng quy mô tổng tài sản qua 3 năm của ngân hàng Eximbank – chi nhánh Vinh

ĐVT: tr.đ

Chỉ tiêu	2008	2009		2010	
	(%)	Số tiền	%	Số tiền	%
1. Tốc độ phát triển định gốc	100	296.561	135,65	+1.428.673	271,74
2. Tốc độ phát triển liên hoàn	100	296.561	135,65	1.132.112	200,32

Nguồn: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo tài chính của ngân hàng TMCP Eximbank chi nhánh Vinh

Bảng 3: Tốc độ tăng trưởng về quy mô vốn cho vay và đầu tư

ĐVT: tr.đ

Chỉ tiêu	2008	2009		2010	
	(%)	Số tiền	%	Số tiền	%
1. Tốc độ phát triển định gốc	100	268.335	140,2	9.730.729	155,89
2. Tốc độ phát triển liên hoàn	100	268.335	140,2	9.462.344	111,67

Nguồn: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo tài chính của ngân hàng TMCP Eximbank, chi nhánh Vinh

tuyệt đối tăng 296.561 triệu đồng. Nhưng nếu so với năm 2010 với năm 2008, tốc độ tăng về quy mô tổng tài sản là 171,74%, với số tuyệt đối tăng 1.428.673 triệu đồng. Đây là một thành tích đáng khích lệ đối với ngân hàng Eximbank– chi nhánh Vinh. Còn nếu xem xét dưới góc độ tốc độ phát triển liên hoàn, quy mô tổng tài sản tăng lên một cách liên tục năm sau hơn năm trước kể cả số tuyệt đối và số tương đối. Năm 2010 so với năm 2009 tốc độ tăng quy mô tổng tài sản là 100,32%, với số tuyệt đối tăng 1.132.112 triệu đồng. Điều này cho thấy, trong 3 năm liên tục, quy mô về tổng tài sản của ngân hàng Eximbank – chi nhánh Vinh tăng trưởng một cách đáng kể.

3.2. Phân tích tốc độ tăng trưởng về quy mô vốn cho vay và đầu tư:

Từ kết quả tính toán ở bảng 3 cho thấy: tốc độ tăng trưởng về quy mô vốn cho vay và đầu tư trong 3 năm gần đây của chi nhánh Vinh tăng lên một cách nhanh chóng. Dưới góc độ phân tích tốc độ phát triển định gốc, năm 2009 so với năm 2008, quy mô về vốn cho vay và đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau của ngân hàng Eximbank– chi nhánh Vinh tăng lên 40,2%, với số tuyệt đối tăng 268.335 triệu đồng. Nếu so sánh năm 2010 với năm 2008 thì tốc độ tăng về quy mô vốn cho vay và đầu tư đã tăng lên hơn 15 lần, với số tuyệt đối tăng 9.730.729 triệu đồng. Xét dưới góc độ phân tích chi tiêu tốc độ phát triển liên hoàn, năm 2010 so với năm 2009 tốc độ tăng quy mô vốn cho vay và đầu tư tăng lên hơn 11

lần, với số tuyệt đối tăng 9.462.394 triệu đồng. Điều đó thể hiện quản trị ngân hàng TMCP Eximbank – chi nhánh Vinh (Nghệ An) rất năng động và linh hoạt trong việc cho vay và đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau nhằm tối đa hóa lợi nhuận.

3.3. Phân tích tốc độ tăng trưởng quy mô về vốn huy động qua 3 năm:

Kết quả tính toán ở bảng 4 cho thấy: Trong 3 năm qua, vốn huy động của ngân hàng TMCP Eximbank– chi nhánh Vinh (Nghệ An) tăng nhanh chóng. Nếu năm 2009 so với năm 2008, tốc độ huy động vốn tăng lên là 33,64%, với số tuyệt đối tăng 269.328 triệu đồng. Nếu năm 2010 so với năm 2008, tốc độ tăng vốn huy động quá nhanh, tăng 169,05%, với số tuyệt đối 1.353.086 triệu đồng. Còn nếu năm 2010 so với năm 2009, tốc độ tăng quy mô về vốn huy động của chi nhánh tăng là 101,31%, với số tuyệt đối tăng 1.083.758 triệu đồng.

Từ phân tích trên, có thể rút ra kết luận: mặc dù trong điều kiện 3 năm gần đây, tình hình kinh tế tài chính trong nước ngày càng gặp nhiều khó khăn song ngân hàng TMCP Eximbank– chi nhánh Vinh (Nghệ An) đã huy động mọi nguồn lực để tăng nhanh nguồn vốn huy động, tạo nguồn vốn cho vay và đầu tư, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3.4. Phân tích tốc độ tăng trưởng quy mô về tổng thu nhập

Bảng 4: Tốc độ tăng trưởng quy mô về vốn huy động qua 3 năm

ĐVT: tr.đ

Chỉ tiêu	2008	2009		2010	
	(%)	Số tiền	%	Số tiền	%
1. Tốc độ phát triển định gốc	100	269.328	133,64	1.353.086	269,05
2. Tốc độ phát triển liên hoàn	100	269.328	133,64	1.083.758	201,31

Nguồn: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo tài chính của ngân hàng TMCP Eximbank chi nhánh Vinh

Bảng 5: Tốc độ tăng trưởng quy mô về tổng thu nhập

ĐVT: tr.đ

Chỉ tiêu	2008 (%)	2009		2010	
		Số tiền	%	Số tiền	%
1. Tốc độ phát triển định gốc	100	2.461	103,51	55.803	179,98
2. Tốc độ phát triển liên hoàn	100	2.461	103,51	53.343	173,67

Nguồn: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo tài chính của ngân hàng TMCP Eximbank chi nhánh Vinh

Bảng 6: Tốc độ tăng trưởng quy mô lợi nhuận sau thuế TNDN

ĐVT: tr.đ

Chỉ tiêu	2008 (%)	2009		2010	
		Số tiền	%	Số tiền	%
1. Tốc độ phát triển định gốc	100	7.024	159,27	18.394	255,22
2. Tốc độ phát triển liên hoàn	100	7.024	159,27	11.37	160,24

Nguồn: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo tài chính của ngân hàng TMCP Eximbank chi nhánh Vinh

Từ số liệu tính toán ở bảng 5, có thể thấy tốc độ tăng quy mô về tổng thu nhập (tổng doanh thu) của ngân hàng TMCP Eximbank – chi nhánh Vinh (Nghệ An) trong 3 năm qua là khá cao. Năm 2009 so với năm 2008 tăng 3,51%, với số tuyệt đối tăng 2.461 triệu đồng. Năm 2010 so với năm 2008 tăng lên 79,98%, với số tuyệt đối tăng 55.803 triệu đồng, năm 2010 so với năm 2009 tăng 73,67%, với số tuyệt đối tăng 53.343 triệu đồng. Mặc dù tình hình kinh tế trong 3 năm qua là khó khăn, song ngân hàng TMCP Eximbank – chi nhánh Vinh (Nghệ An) đã tìm mọi biện pháp để tăng quy mô tổng thu nhập, góp phần tăng lợi nhuận cho chi nhánh.

3.5. Phân tích tốc độ tăng trưởng quy mô lợi nhuận sau thuế TNDN

Kết quả tính toán ở bảng 6 cho thấy: tốc độ tăng trưởng về quy mô lợi nhuận sau thuế TNDN chi

nhánh Vinh (Nghệ An) thuộc ngân hàng TMCP Eximbank trong 3 năm liên tục tăng lên khá nhanh chóng. Nếu năm 2009 so với năm 2008 tăng 59,27%, với số tuyệt đối tăng 7.024 triệu đồng. Năm 2010 so với năm 2008 tốc độ tăng trưởng về quy mô lợi nhuận sau thuế TNDN của chi nhánh tăng lên 155,22%, với số tuyệt đối tăng 18.394 triệu đồng, còn nếu 2010 so với năm 2009 tăng 60,24%, với số tuyệt đối tăng 11.370 triệu đồng.

Như vậy, kết quả phân tích trên cho thấy trong vòng 3 năm hoạt động kinh doanh gần đây của chi nhánh Vinh (Nghệ An) thuộc ngân hàng TMCP Eximbank phát triển khá tốt, kết quả năm sau cao hơn năm trước kể cả 5 chỉ tiêu phân tích ở trên. Điều đó chứng tỏ hoạt động kinh doanh của chi nhánh Vinh (Nghệ An) rất có hiệu quả. □

Tài liệu tham khảo:

1. Hệ thống báo cáo tài chính năm 2008, 2009, 2010 của Ngân hàng TMCP Eximbank – chi nhánh Vinh (Nghệ An)
2. PGS.TS. Nguyễn Năng Phúc - Chủ biên (2011), *Giáo trình Phân tích báo cáo tài chính*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
3. PGS.TS. Nguyễn Văn Công - Chủ biên (2009), *Giáo trình Phân tích kinh doanh*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
4. M.Saunders, P.lewis, A.Thomhile (2010), *Phương pháp nghiên cứu kinh doanh*, NXB Tài chính, Hà Nội.
5. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Quang- Chủ biên (2010), *Giáo trình Kế toán quản trị*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.